

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 05/2024/HSST
Ngày 21 tháng 11 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QN, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Điều Thị Châu
2. Ông Mè Văn Ôn

Thư ký phiên tòa: Bà Cẩm Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn C**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 01 năm 1982; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản LL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn L (Đã chết) và bà Lò Thị Tr, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Lò Thị X, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Bị cáo đã chấp hành án xong thời gian cai nghiện vào ngày 18/11/2018.

- Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện QN, tỉnh Sơn La tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành án xong án phạt tù vào ngày 22/5/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 9 năm 2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn C: Ông Lương Ngọc Chiến – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn T, sinh năm 1984. Trú tại: Bản ĐĐ, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, Tổ công Tc Công an xã CB đang tuần tra tại đoạn đường Quốc lộ 6B thuộc địa phận bản N, xã CB, huyện QN đã phát hiện và bắt quả tang đối tượng Quàng Văn C sinh năm 1982, trú tại: Bản LL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Sau khi bị bắt quả tang Quàng Văn C khai nhận: Ngày 21/9/2024 C đã bán cho Lò Văn T một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Ngày 23/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành triệu tập và làm việc với Lò Văn T, sinh năm 1984, trú tại bản ĐĐ, xã MG, huyện QN, kết quả: Lò Văn T thừa nhận vào ngày 21/9/2024 được mua 01 (một) gói ma túy với Quàng Văn C với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại khu vực Xóm 1, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Chất cục bột màu trắng và màu hồng bị trộn lẫn nghi là ma túy được gói bằng 02 (hai) lớp nilon màu trắng, phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Quàng Văn C đang mặc, C khai nhận đó là gói ma túy của bản thân.

- Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được gói bằng 01 (một) lớp nilon màu hồng và 01 (một) lớp nilon màu trắng, phát hiện thu giữ trong quần lót Quàng Văn C đang mặc, C khai nhận đó là gói ma túy của bản thân.

- 07 (bảy) viên dạng nén màu hồng, nghi là ma túy được gói bằng 02 (hai) lớp nilon màu trắng, phát hiện thu giữ trong quần lót C đang mặc, C khai nhận đó là các gói ma túy của bản thân.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng, số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; số IMEI: 3573.4209.3163.058; SỐ IMEI 2: 3573.4209.322.7747; MEID: 3573.4209.316305 + 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C. Bên trong có gắn sim số thuê bao: 0346.596.136

- Số tiền 832.000 đồng (Tm trăm ba mươi hai nghìn đồng) có đặc điểm, kích thước giống tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành thu giữ của Quàng Văn C.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 23/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Quàng Văn C, kết quả: Dương tính với chất ma túy, nhóm MOP đã niêm phong lại 01 que thử ma túy theo quy định.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 23/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn T, kết quả: Dương tính với chất ma túy, nhóm MOP đã niêm phong lại 01 que thử ma túy theo quy định.

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 24/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Viện kiểm sát nhân dân huyện QN tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Quàng Văn C. Kết quả:

- Chất cục bột màu trắng và màu hồng bị trộn lẫn được gói bằng 02 (hai) lớp nilon màu trắng có khối lượng 0,06g, trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1.

- Chất cục bột màu trắng được gói bằng 01 (một) lớp nilon màu hồng và 01 (một) lớp nilon màu trắng có khối lượng 1,2g, trích 0,29g làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A2; còn lại 0,92g nhập kho vật chứng Công an huyện để bảo quản theo quy định, ký hiệu B1.

- 07 (bảy) viên dạng nén màu hồng được gói bằng 02 (hai) lớp nilon màu trắng có khối lượng 0,72g, trích 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,3g làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A3, còn lại 0,42g nhập kho vật chứng Công an huyện để bảo quản theo quy định, ký hiệu B2.

Ngày 24/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 222 và 223/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với vật chứng gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 nghi là ma túy và số tiền 832.000 đồng (để giám định tiền thật hay tiền giả) thu giữ của Quàng Văn C.

Tại Kết luận giám định số: 1870/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là $A1 = 0,06$ gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định;

- Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là $A2 = 0,29$ gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định;

- Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là $A3 = 0,30$ gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,98 gam, gồm: 0,06 gam loại Methamphetamin và Heroine 1,20 gam loại Heroine; 0,72 gam Methamphetamin.

Tại Kết luận giám định số: 1872/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 832.000 đồng (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn C khai nhận như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/9/2024, Quàng Văn C là phụ xe khách tuyến QN - BG, tại khu vực bến xe khách tỉnh Bắc Giang, C gặp và mua được 02 (hai) gói ma túy đều được gói bằng hai lớp nilon màu hồng từ một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn) đồng. Sau khi mua ma túy, C đã sử dụng hết một gói, gói còn lại thì vào khoảng

09 giờ ngày 21/9/2024 sau khi xe khách đi từ Bắc Giang đến QN tại khu vực xóm 1, xã MG, huyện QN C bán cho Lò Văn T với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

Vào hồi 15 giờ ngày 21/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán kiếm lời nên C đã đi xe buýt từ trung tâm xã MG về hướng xã CB, huyện QN tìm mua ma túy. Khi đến khu vực bản N, xã CB, C gặp và hỏi mua 01 triệu đồng ma túy với một người đàn ông không rõ danh tính, do chưa có ma túy nên người đàn ông và C đã bàn bạc, thống nhất C để 01 triệu đồng dưới gốc cây nhãn gần đường QL6B và ngày 23/9/2024 người đàn ông đó sẽ để ma túy tại gốc cây nhãn chỗ C để tiền.

Khoảng 07 giờ ngày 23/9/2024, Lò Văn T do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã dùng số thuê bao 0387.756.106 gọi đến số thuê bao 0346.596.136 của C với nội dung T hỏi C "có không? (ý hỏi mua ma túy)", C trả lời "Không có", sau đó C tắt máy. Khoảng 02 phút sau T gọi lại, C nghe máy và nói "gọi đéo gì gọi làm thế?" rồi tắt máy. Khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, C đi xe ôm từ trung tâm huyện QN đến điểm hẹn lấy ma túy trước đó, khi C xuống xe, T tiếp tục gọi cho C nói "có không, không có thì tìm đi", C không nói gì và tắt điện thoại rồi đi đến gốc cây nhãn gần đường QL 6B lấy 02 (hai) gói ma túy gồm 01 (một) gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng, 01 (một) gói bằng nilon màu trắng bên trong chứa 8 viên ma túy (loại Methamphetamine). Sau khi lấy ma túy, C trích 01 (một) viên ma túy loại Methamphetamine đã vụn ra trộn với một ít Heroine để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít, số ma túy trộn chưa sử dụng hết thì C dùng nilon màu trắng gói lại hai lớp, cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, còn lại một gói chứa 07 (bảy) viên ma túy (loại Methamphetamine) được gói bằng hai lớp nilon màu trắng và một gói chứa Heroine được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có một lớp nilon màu trắng, C cất giấu vào trong quần lót đang mặc, sau đó đi bộ về hướng trung tâm huyện QN để đợi xe buýt quay về trung tâm xã MG. Trên đường đi Quàng Văn C đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng các vật chứng có liên quan.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-QN ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QN truy tố bị cáo Quàng Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện QN phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn C từ 36 (*Ba mươi sáu*) tháng đến 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (23/9/2024)

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 05 (năm) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) mảnh nilon màu hồng + Chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,91 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1 + 04 (bốn) viên dạng nén màu hồng, có khối lượng 0,42 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B2". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098970 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN. Mặt trước phong bì ghi Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747: MEID 3573.4209.316305 có 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C, điện thoại có gắn sim số thuê bao 0346.596.136 + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098972 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN, mặt trước phong bì ghi: Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại bản N, xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098968 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Lò Văn T cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an huyện QN.

- 01 (một) Phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt sau được dán giấy niêm phong số 0070924 của Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 14 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Số tiền VNĐ 832.000đ (Tm trăm ba mươi hai nghìn đồng) + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747: MEID 3573.4209.316305; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C được đựng trong 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN. Mặt trước phong bì ghi Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747: MEID 3573.4209.316305 có 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C, điện thoại có gắn sim số thuê bao 0346.596.136 + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098972 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T được đựng trong 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN, mặt trước phong bì ghi: Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại bản N, xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098968 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Lò Văn T cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

Tuyên trả lại cho Quàng Văn C số tiền 832.000đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang, vì số tiền này không liên quan đến vụ án.

Truy thu của Quàng Văn C 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm bào chữa của luật sư Lường Ngọc Chiến đối với bị cáo Quàng Văn C: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là ông Quàng Văn L là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy bị cáo Quàng Văn C đủ điều kiện được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo hiện đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội khó khăn, là đối tượng được trợ giúp miễn phí theo luật định, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vợ làm nông nghiệp, các con còn nhỏ. Nên đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí sơ thẩm hình sự cho Quàng Văn C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Theo lời trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay anh Lò Văn T thừa nhận: Do quen biết nhau từ trước vào ngày 21/9/2024, anh mua 01 gói ma túy của C với giá 200.000đ và đã sử dụng hết cho bản thân. Ngày 23/9/2024, anh có ý định mua ma túy với Quàng Văn C, nhưng chưa kịp trao đổi, thống nhất việc mua bán ma túy thì C đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Ngày 16/10/2024, anh đã bị cơ quan Công an huyện QN ra Quyết định XPVP hành chính số 0009128 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 điều 23, Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), anh đã chấp hành xong vào ngày 16/10/2024.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bào chữa của Luật sư. Lời nói sau cùng của bị cáo Quàng Văn C thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng

cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện QN, Viện kiểm sát nhân dân huyện QN, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,98 gam, gồm: 0,06 gam loại Methamphetamin và Heroine; 1,20 gam loại Heroine; 0,72 gam Methamphetamin.*”.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23/9/2024, tại đoạn đường Quốc lộ 6B thuộc địa phận bản N, xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La, Quàng Văn C (SN 1982, trú tại: Bản LL, xã CP, huyện TC, tỉnh Sơn La) đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,98 gam ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an xã CB, huyện QN phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa C đã thừa nhận ngày 21/9/2024 C còn có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy với giá 200.000đ cho Lò Văn T (SN 1984; Trú tại: Bản ĐĐ, xã MG, huyện QN, tỉnh Sơn La). Sau khi mua được ma túy của Quàng Văn C, T đã sử dụng hết cho bản thân, số tiền bán ma túy cho T, C đã tiêu xài hết cho mục đích cá nhân. Lò Văn T cũng đã thừa nhận được mua 01 gói ma túy với Quàng Văn C với số tiền 200.000 đồng vào ngày 21/9/2024 và đã sử dụng hết cho bản thân.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn C đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Vì vậy, Cáo trạng số 28/CT-VKS-QN ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QN truy tố bị cáo Quàng Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có thời gian cải tạo, giáo dục nhiều lần liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy. Bị cáo đã được chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, cơ quan truyền thông tuyên truyền về giáo dục tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình, xã hội. Bị cáo cũng nhận thức được đây là nguyên nhân tiếp tay cho tội phạm buôn bán, phát tán chất ma túy và làm suy giảm sức khỏe, giống nòi, lây lan bệnh tật; huỷ hoại nhân cách con người, làm huỷ hoại kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, đạo đức xã hội và phát sinh các tội phạm khác gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Đảng bộ và chính quyền huyện QN đang sử dụng rất nhiều biện pháp để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Bị cáo Quảng Văn C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, chiếm đoạt các chất ma túy dưới mọi hình thức, nhưng do nghiện ma túy và hám lợi không bằng con đường lao động chân chính mà lao vào con đường tội lỗi mua bán ma túy, gieo rắc cái chết trắng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì lợi ích của bản thân là kiếm lời bất chính từ việc mua bán ma túy mà bị cáo Quảng Văn C đã có hành vi bán cho Lò Văn T 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân.

Bị cáo có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hơn nữa tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung, cũng như công Tc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Quảng Văn C:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có bố đẻ là ông Quảng Văn L được Chủ tịch nước Cộng hòa

xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến Hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Ngày 22/9/2016, bị cáo bị TAND huyện TC, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng, ngày 18/11/2018 bị cáo chấp hành xong thời gian cai nghiện. Tiền sự nêu trên của bị cáo đã đương nhiên được xóa, theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2022. Ngày 18/6/2020, bị cáo bị TAND huyện QN, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo được miễn án phí và không bị tuyên các hình phạt bổ sung khác, ngày 22/5/2021 chấp hành xong án phạt tù. Tiền án nêu trên của bị cáo đã đương nhiên được xóa, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 BLHS. Sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, mà lại tiếp tục tái nghiện ma túy, đã có hành vi mua, tàng trữ và bán ma túy cho người khác, phạm tội với lỗi cố ý.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có Tc dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có Tc dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 05 (năm) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) mảnh nilon màu hồng + Chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,91 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1 + 04 (bốn) viên dạng nén màu hồng, có khối lượng 0,42 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B2". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098970 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN. Mặt trước phong bì ghi Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình

cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747: MEID 3573.4209.316305 có 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C, điện thoại có gắn sim số thuê bao 0346.596.136 + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098972 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN, mặt trước phong bì ghi: Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại bản N, xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098968 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Lò Văn T cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) Phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt sau được dán giấy niêm phong số 0070924 của Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại xã Chiềng Bằng, huyện QN, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 14 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Số tiền VNĐ 832.000đ (Tm trăm ba mươi hai nghìn đồng) + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747: MEID 3573.4209.316305; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C được đựng trong 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN. Mặt trước phong bì ghi Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID:

8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747; MEID 3573.4209.316305 có 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C, điện thoại có gắn sim số thuê bao 0346.596.136 + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098972 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T được đựng trong 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN, mặt trước phong bì ghi: Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại bản N, xã CB, huyện QN, tỉnh Sơn La, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098968 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Lò Văn T cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ, phương tiện của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 832.000đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang của Quàng Văn C được đựng trong 01 (một) Phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt sau được dán giấy niêm phong số 0070924 của Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại xã Chiềng Bằng, huyện QN, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 14 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Số tiền VNĐ 832.000đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) + vỏ phong bì cũ gửi giám định. Xét thấy số tiền 832.000đ là của bị cáo lao động mà có, không dùng vào mục đích phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên trả cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đối với số tiền 200.000đ C bán ma túy cho T vào ngày 21/9/2024, C đã dùng vào việc cá nhân hết, đây là số tiền thu lời bất chính, nay xét thấy cần truy thu của C để nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ở bên xe khách tỉnh Bắc Giang, C khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của C không có nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó, không có đủ căn cứ mở rộng điều tra, xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho C.

Đối với Lò Văn T, sau khi mua được ma túy của Quàng Văn C đã sử dụng hết cho bản thân, không xác định được khối lượng ma túy đã mua bán, cất giấu do vậy hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 BLHS. Ngày 16/10/2024, Công an huyện QN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0009128 với số tiền 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Lò Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Lò Văn T đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 23/10/2024. Ngày 23/9/2024, T có ý định mua ma túy của C nhưng chưa kịp trao đổi, thống nhất việc mua bán ma túy thì C đã bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ, do đó không có cơ sở để xử lý đối với Lò Văn T.

[8] Về án phí:

Bị cáo Quàng Văn C là người dân tộc sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt Quàng Văn C 38 (Ba mươi Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/9/2024).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Quàng Văn C.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện QN được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ

Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 05 (năm) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) mảnh nilon màu hồng + Chất cục bột màu trắng có khối lượng 0,91 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B1 + 04 (bốn) viên dạng nén màu hồng, có khối lượng 0,42 gam, được đựng trong một túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu B2". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098970 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) vỏ phong bì công văn của Công an huyện QN. Mặt trước phong bì ghi Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747; MEID 3573.4209.316305 có 01 (một) vỏ ốp điện thoại màu đen; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C, điện thoại có gắn sim số thuê bao 0346.596.136 + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở". Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098972 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Quàng Văn C cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) vỏ phong bì công văn của Công an huyện QN, mặt trước phong bì ghi: Vụ Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại bản Ngáy, xã Chiềng Bằng, huyện QN, tỉnh Sơn La, vật chứng: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng được gắn sim số thuê bao 0387.756.106; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T". Mặt sau, tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098968 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Lò Văn T cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QN.

- 01 (một) vỏ phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt sau được dán giấy niêm phong số 0070924 của Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Quàng Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 23/9/2024 tại xã Chiềng Bằng, huyện QN, tỉnh Sơn La; niêm phong hồi 14 giờ 00 phút ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. (Phong bì đựng số tiền 832.000 đ) vỏ phong bì cũ gửi giám định.

*.Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại IPHONE XR màu trắng, màn hình cảm ứng; số EID: 8904.9032.0040.0888.2600.0123.7736.6722; Số IMEI: 3573.4209.3163.058; số IMEI 2: 3573.4209.322.7747; MEID 3573.4209.316305; Điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Quàng Văn C.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu đen, màn hình cảm ứng; số IMEI1: 864739045334453; số IMEI 2: 864739045334446; điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn T.

*.Tuyên trả cho Quàng Văn C số tiền 832.000đ (Tám trăm ba mươi hai nghìn đồng) được đựng trong một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 05/2025 ngày 08/11/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện QN, tỉnh Sơn La)

*.Truy thu của Quàng Văn C số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện QN (02);
- CQCSĐT – CA huyện QN;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- CCTHA Dân sự huyện QN;
- CQ THAHS CA huyện QN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Luật sư;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

